

Histoire de Ly-công

INDO-CHINOIS
83

李公傳

LY - CÔNG TRUYỀN

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 6695

DỊCH VÀ IN TẠI
KIM-KHUÊ ẤN-QUÁN
HANOI - 103, Phố Hàng Bông, 103 - HANOI

In lần thứ nhất
Giá mỗi quyển 0 \$ 20

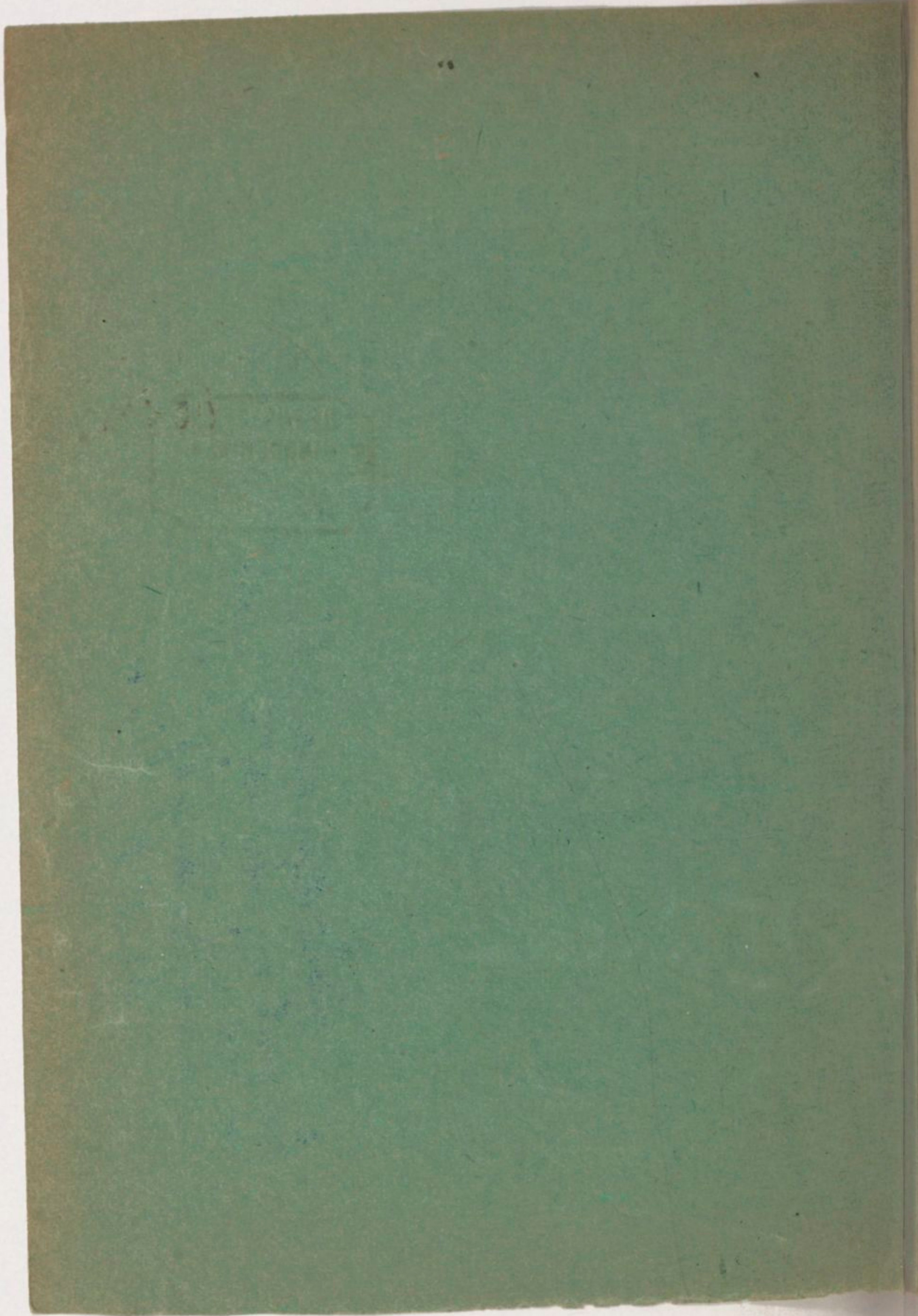


HANOI
Imprimerie Librairie "KIM-KHUÊ"

1927

*Sortie 400 exemplaires
transmis en gîte-ner et publiés
par l'imprimerie Kim-Khuê
de la librairie au 1927.
Hanoi, le 18 Juillet 1927.*

83



LÝ-CÔNG TRUYỆN

Lược bày đời vua Bảo-vương.
Trì vì thiên hạ bốn phương thuận hòa.
Có quan Tể-tướng quốc-gia,
Cửa nhà hào phú ông bà giàu thay!
Vợ chồng cầu khẩn ăn chay,
Giốc xin giai gái nối dây tổ tông.
Lóng thành thẫu đến thiêu cung,
Cho bà Tể-tướng bi hùng thụ thai.
Mãn tuần chín tháng mười ngày,
Sinh ra nam-tử tốt thay lạ lùng.
Đặt tên là gã Lý-công.
Sinh ra khỏi lòng có sách cầm tay.
Mẹ cha xem thấy mừng thay,
Chăm chút đêm ngày, ví thể vàng tươi.
Hay dâu tuổi mới lên mười?
Ông bà Tể-tướng phút giới về quê.
Lý-công rầu rĩ ủ ê,
Bồ côi tất tuổi trăm bề khó khăn,
Ăn mày đèn sách dan chuân,
Khấp chốn xa gần ai thấy cũng thương.
Thuở ấy có vua Bảo-vương,
Sinh ra công-chúa phi phương lạ lùng.
Con bà hoàng-hậu chính cung,
Sinh ra vốn có vàng dòng cầm tay.



Vua cha xem thấy mừng thay !
Truyền đòi mụ-chị đêm ngày giữ coi,
Tuổi xuân vừa mới lên mười,
Vàng in ngọc đúc tựa người thần tiên.
Mặt nhìn trăm thức hoa sen,
Nhắc trông vội tưởng khác tiêu non bông.
Quang-âm thấm thoát mười đông,
Đức vua xem thấy con rồng tốt tươi!
Phán truyền văn vũ mọi nhời,
Của kho ban phát dựng nơi nhà vàng.
Lầu hồng, gác tía phô chương,
Để Công-chúa ngự tòa vàng xem hoa.
Bốn mươi mụ-chị trưng tòa,
Một trăm thể-nữ vua cha ban châu.
Đêm ngày dưng dục trên lầu,
Khuya sớm vào chầu, tậu chốn thiên-cung.
Thấy con Kinh sử chưa thông,
Lệnh truyền treo bảng kêu trong triều đình,
Ai là nữ sắc sử kinh,
Khá đem bệ kiếu tấu trình Vua-cha.
Chín châu chín quận gần xa,
Đua nhau nô nước sông pha tiến vào.
Có quan tri-phủ tài cao,
Sớm sinh một gái má đào phỉ phượng.
Vốn là ái-nữ Thị-Hương,
Lục kinh, chữ sử trau đường lâu thông,
Vào chầu Công-chúa vừa xong ;
Bái yết mặt rồng thiên-hạ a đương.

Khi ấy hầu hạ nường-nường,
Ngày mua vật thực lễ thường một quan.
Năm tền một bữa nấu ăn,
Thị-Hương lĩnh lấy rời chân tức thi.
Vừa ra đến chợ một khi,
Thấy rồng che phủ từ vi một người.
Nguyên nường so lý nghề nôi,
Dưới đất, trên giới thuộc hết mọi phương.
Khoan khoan châu bước bên đường.
Thấy chàng họ Lý ngồi đương ăn mây.
Đầu thời đội nón cỏ may,
Mặt võ mình gầy, cầm sách giờ lâu.
Dưới đất có bốn rồng châu,
Kiệu vàng tán tia trên đầu hào quang.
Thị-Hương xem thấy rõ ràng,
Bước tới vội vàng, chào Lý Thánh-quân.
Sự tình xin tỏ nguồn cơn,
Duyên sao thắm thiết gian chuân nường này?
Lý-công khi ấy trình bày,
Nường sao đeo vạ nhời này cho ai?
Tôi là tiện sĩ nhời thời,
Chẳng thương thì chớ đeo nhời vua chi.
Vua đâu có đến thứ ni,
Thiên-hạ vậy thì, ai kẻ làm dân.
Thị-Hương đặt gối tâu chân,
Kia kia tám phủ mười phân ngắt giới.
Bây giờ chàng chịu bỏ cõi,
Mai sau đền phượng chàng ngồi trị dân.

Năm tiền chúa phát mua ăn,
Lệ thường phải đủ thời-trần đưa về.

Dúp chàng dù có điều chi,
Giết tôi, tôi chịu dâng ni bốn tiền.

Đề chàng trợ việc bút nghiên,
Vai thừa một tấm chiếu thiên che đầu.

Lý-công lạy tạ giờ lăa,
Khen người có mắt trước sau chu tuyền.

Thị-Hương còn có một tiền,
Mua xong bày đặt dâng lên vôi vàng.

Mâm son, bát sứ, lồng bàn,
Nhiều bày gấm phủ đặt an dâng liền.

Công-chúa trông thấy ngạc nhiên,
Nem kia chả nọ dưới trên kém mùi.

Công-chúa quở trách một hồi,
Mắng rằng : tôi tớ chọn đời chẳng ngay.

Năm tiền sao có ngần này,
Phán giết thị-nữ ngày rầy chẳng tha.

Thị-hương đặt gối lầu quâ,
Chúa giết tôi chịu bằng tha ơn rầy.

Phiền tôi đi chợ hôm nay,
Sầy gặp nam-tử tên rầy Lý-quân.

Bồ côi đói rách muôn phần,
Cổ may làm nón che thân dãi rầu.

Dưới đất có bốn rồng châu,
Kiệu vàng, tán bạc trên đầu hào quang.

Thấy chàng tướng mạo khác thường.
Cho nên trộm phép kinh dâng bốn tiền.

Ấy là trình thực lòng hiền,
Kể công người của phúc liên chia hai,
Công-chúa thấy nói ngùi ngùi,
Sự bởi duyên giới, thoát động lòng thương,
Đũa son đặt xuống mâm vàng,
Hai hàng châu lệ chứa chan khăn hồng,
Sự này quả thật hay không ?
Người hèn đâu có thất-long theo châu,
Cho ra đòi Lý vào hầu,
Tao xem có thật tình đâu sẽ tha
Nhược bằng ăn nói sai ngoa,
Thì tao giết hết gần xa họ mày.
Thị-Hương nghe nói mừng thay,
Ra tìm họ Lý trình bày rằng vua.
Có nàng tiên-nữ thành-dô,
Giấy tôi ra triệu, ngai vô hầu người.
Lý-công thấy nói rúng rời,
Nam-nhi đâu dám gần thời nữ-nhi.
Vào e nàng giết tôi đi,
Thị-Hương tâu quí, sự đã có tôi.
Họa chi tôi chịu cho người,
Lý-công trở gót theo nơi đèn-vàng.
Tôi nơi đài các nghiêm trang,
Điềm lành họ Lý mùi hương lấy lừng.
Công-chúa mấy hỏi Thị-Hương,
Chẳng hay sao có gì thường báu linh.
Nhân-tôn có khí tinh anh,
Cho nên có ngọc thủy-tinh vào lầu.

Thị-Hương đặt gối quì tâu,
Có chàng họ Lý vào châu Thánh-minh.
Hắn chàng có ngọc thủy-tinh,
Cho nên sáng vặc thần-linh khác vì.
Công-chúa nghe biết mọi khi,
Chín lần cửa đóng mở đi xem chàng.
Màn buông một bức che ngang,
Thiếp hỏi thăm chàng duyên có làm sao.
Chẳng hay cha mẹ nhường nào ?
Cho nên chàng chịu tiêu hao võ vàng.
Cha xưa chức cả Triều-đàng,
Hay là tện-sĩ ở hàng thứ-dân.
Tuổi chàng kể đã mấy xuân ?
Thì chàng khá nói ân cần thiếp hay.
Lý-công quì gối tâu bày,
Quê tôi nước Tống xa nay nghìn trùng.
Cha tôi chức cả triều trung,
Vốn dòng họ Lý thụ phong ba đời.
Cha tôi sớm vắng châu giời,
Cho nên luống chịu bỏ cõi tháng ngày.
Vốn sinh có sách cầm tay,
Thiên tư tính bẩm vốn rầy tinh anh.
Công-chúa nghe nói hữu tình,
Người sinh có sách, ta sinh có vàng.
Hai ta con đực Ngọc-hoàng,
Trên giời sai xuống bốn phương trị vì.
Nguyên cùng giời đất trùg trì,
Họ Lý có phải duyên kia ngãi này.

Tôi xin tư giúp chàng nay,
Gấm thêu hoa giết cát ngay áo vừa.
Bốn bề gang tạc quá ư,
Mới tổ bây giờ sự bởi thiên cung.
Thoắt thôi hoa mơ gấm phong,
Chim thêu anh-vũ, nhiều lông gấm-hoa.
Đại-hồng Long-chảo đem ra,
Ngũ the già già, sắc tựa phù dung.
Cắt xong đặt xuống dưới cung,
Tiên sa phượng múa, vương công nửa giờ.
May rồi ba mở áo vừa,
Giấy đòi thị-nữ đem đưa cho chàng.
Lý-công chịu lấy áo nàng.
Mặc vào xem-khác dung nhan thường ngày;
Công-chúa xem thấy mừng thay;
Lấy vàng một nén chao tay cho chàng.
Giễn chàng ra khỏi đèn vàng,
Dặn trong quán pháp nghiêm trang chờ vào.
Lánh mình cho khỏi binh đao,
Ngày nào thi đỗ cảm báo' sẽ hay.
Chờ còn lại vắng tới đây,
Nà vua-cha giết oan thay linh hồn.
Lý-công chịu áo cùng vàng,
Vàng nhờ Công-chúa tìm phương ra ngoài.
Cửa nhà đèn sách hôm mai,
Tiên-đông nước tiếng nên giai anh-hùng.
Cuộc vui Công-chúa chưa xong,
Lời gởi mắc phải động lòng cảm thương!

Công-chúa mới giậy Thị-Hương,
Ra đòi họ Lý rõ ràng phân minh.
Nào quyền sách thừa mới sinh,
Đem vào cho thiệp giảng kinh kéo phiên.
Lý-công cầm sách dâng lên,
Công-chúa mới lấy guơm liền chao ra.
Guơm này có phép Khương-Nha,
Cầm chỉ vào tòa, tòa xẻ làm hai.
Hai bên gấn bỏ mọi nhời,
Công-chúa thấy người nên lại kính tin.
Muốn cho trông thấy nhau liền,
E chàng thấy sắc bỏ bên văn phòng.
Cho nên mấy dặn Lý-công,
Muốn cho thấy mặt ở trong bảo-tòa.
Sớm vào thì tối lại ra,
Có hôm đương ở trong tòa tri trang.
Này đoạn Bảo-tượng quốc vương,
Khởi triều vừa thừa bóng gương đang tròn.
Nhớ con gác phượng lầu son,
Xe loan tán phượng thăm con vội vàng.
Bách quan dài chế sẵn sàng.
Quần-thần phù tá quan sang mọi tòa.
Tiệc bày nhã nhạc sường ca,
Lý-công còn ở trong tòa chưa hay.
Guơm vàng cất lấy cầm tay,
Đẳng vân, giá vũ phút bay lên giờ.
Sa ngay xuống chơ vua ngồi,
Guơm vàng lồ lộ tốt tươi la lũng!

Bảo-vương xem thấy hải hùng,
Ngõ sứ cứu-trùng sai xuống việc chi.
Lý-công đặt gối tàu qui,
Tội người hạ giới ở thì dương-dan.
Bồ côi đói khát cơ hàn,
Ăn mày đi học tìm sang nước này.
Có bà công-chúa ở đây,
Đòi tôi vào đây, dảng sách người nghe.
Chẳng vào thời giết tôi đi,
Vàng mệnh tôi thì phải tới ngay đây.
Bảo-vương nghe nói giận thay.
Cầm con kim-xuyến chỉ ngay mình chàng.
Nam-tào bắc-đầu trở đương,
Hào quang sáng khắp hộ chàng Lý-sinh.
Bảo-vương nổi giận lời đình,
Nam nhân đâu giám vào thành nữ-nhi.
Lệnh truyền chém Lý-công đi,
Đóng cùm chới chặt vậy thì chẳng thương.
Ngọc-hoàng sai khiêu rồng vàng,
Kíp đi che phủ mình chàng Lý-công.
Bách-quan văn vũ triều trung,
Sợ Công-chúa để Lý-công mắc nạn.
Bảo-vương rằng sự ngựa gan,
Sui nên Công-chúa dậy loạn chẳng tha.
Con ta tuổi mới mười ba,
Cả lòng đắm-nguyệt, say hoa làm vầy.
Thấy con quyến gió theo mây,
Bảo-vương mới phán nhời này một khi.

Lệnh truyền tiêu-sứ tức thì,
Dỡ nhà công-chúa ngay đi bây giờ.
Truyền ra chưa kịp lệnh thừa,
Chín lâu công-chúa một giờ phá tan.
Công-chúa trông thấy thờ than,
Vì ta đề họa vãn vương đến người.
Thiên sâu địa tham thương ôi !
Một giờ truyền động mọi nơi âm ầm.
Công-chúa vô vô thương thâm,
Thị-hương em hỏi tình quân thế nào ?
Lỗi mảy mà cũng tại tao,
Việc này em tính làm sao bây giờ.
Thị-hương đặt gối qui thừa,
Trình bà đừng lấy làm lo nỗi gì.
Người giới, giới lại trở tre,
Kiếp tiên đầy đọa é chề mãi sao.
Sự này chẳng ngại gươm giao,
Tam thập lục kế gì đao vi tiên.
Áo quần thu sắp đã yên,
Tôi xin nhận lấy mặc liền đi ngay.
Tôi xin trốn trước đêm nay,
Cù-lao bãi bề trở dậy chúa ra.
Tôi con đao phải thực thà,
Thị-hương lấy áo quần đã mười đôi.
Đêm thâu nguyệt tỏ sáng giới,
Thị-hương đã ngồi, bãi cát tràng-sa.
Từng từng giới mới sáng ra,
Bảo-vương đôi lốn quan già vào đây.

Con ta lỗi đạo làm vầy,
Đề thời bờ cõi có ngày họa sinh.
Bốn quan kíp phải vào thành,
Bắt Công-chúa lại nộp mình cho ta.
Bốn quan vâng lệnh trượng-tòa,
Từ có Công-chúa mười ba năm giầy.
Cửa cài then khóa cần thay,
Chúng tôi mới thấy hôm nay mặt bà.
Lệnh vua bắt công-chúa ra,
Đề người phán đoán giết tha tùy tình.
Công-chúa lẫn khóc vật mình,
Xin quan lão tấu phụ-sinh tôi cùng.
Cho tôi vẹn thừa hiếu trung,
May ra thoát khỏi ghi lòng Thái-sơn.
Bốn quan ngổ nổi thiệt hơn,
Việc có chiều-thần há một chúng tôi,
Nhiều hồng năm chiếc giờ rồi,
Trời Công-chúa lại nộp nơi đền rồng.
Bảo-vương xem thấy giận lòng,
Cầm gươm bước xuống đền rồng ra tay.
Bốn quan đặt gối tâu bầy,
Xin vua lượng lại việc này một khi.
Đề mà tra hỏi vân vi.
Con thơ có nhẽ trốn đi đường nào.
Các quan hỏi lại thấp cao,
Ai ân họ Lý được bao lâu rồi?
Có không bà thử nói coi,
Kẻo vua cha giết oan nơi hồn này.

Công-chúa khi ấy tâu bày,
Trông ơn vương phụ cao giầy rộng tha.
Lòng con kính mẹ thờ cha,
Giăng thu văng vặc chẳng lòa thủy-tinh.
Gìn lòng nấu sử sôi kinh,
Con thơ đâu giám tư tình nguyệt-hoa.
Cúi đầu muôn lạy vua cha,
Thương con thơ giải thứ tha chút tình,
Bảo-vương nôi giận lời đình,
Nếu không họ Lý vào thành làm chi.
Phán rằng : cởi áo ngay đi,
Con thơ đâu dám khinh khi phép nhà !
Nương-long đỏ thẹn kêu ca,
Bảo-vương chẳng chuyển chẳng tha chút nào.
Công-chúa nước mắt tuôn rào,
Muôn trông mẹ đến kịp thì xin cho.
Vua cha phán giết con thơ,
Gửi trình lạy mẹ quì thưa cặn cùng.
Mẹ là Hoàng-hậu chính cung,
Năm lần ngay xuống bệ rồng mấy con.
Một trăm thị nữ cung môn,
Nghe vua phán giết ồn ồn khóc ngay.
Vàng ba lạng đỏ trao tay,
Triều-đình can được ta giầy thưởng cho.
Thoắt thôi có bốn quan già.
Sáng ngày dâng điệp vào tòa can vua ;

ĐIỆP RẰNG :

Trung thần tận lực, hết sức thờ vua, giưng
nghịệp khai đô, trí mưu hiền ngỏ ; triều-đình
cũng cố, tôi gián chúa hiền ; phục vọng tâu
lên, vô nam dụng nữ ; muôn đời kế tự, nôi
giỏi tông đường, quán mình thần lương ; phụ
truyền tử kế, nàng còn thơ bé, tuổi mới mười
ba, vua giết chẳng tha, tôi xin thế mạng.

Này điệp

Bảo-vương cầm sớ mắng rằng :

Các quan sao khéo khăng khăng chi vậy.

Con ta lỗi đạo lắm thay,

Đề thời các trấn sẽ nay giấy loạn.

Đồng chiều văn vũ các quan,

Ai còn can nữa mỗ gan, chém đầu.

Triều-đình ai dám còn tâu,

Đủ mặt chư hầu ngậm miệng ai ai.

Các quan đai chế trong ngoài,

Đòi mười voi lại đóng nơi giang hà.

Giấy mười lực-sĩ đem ra,

Mười gươm vác xuống đứng chờ giòng sông.

Mười voi thời sử hoàng-tông,

Mười gươm thời chém Lý-công tồi tàn.

Công-chúa nghe lệnh thiên-nhan,

Hai hàng châu lệ chứa chan khăn-hồng.

Khóc than thủy bộ, tây đông,

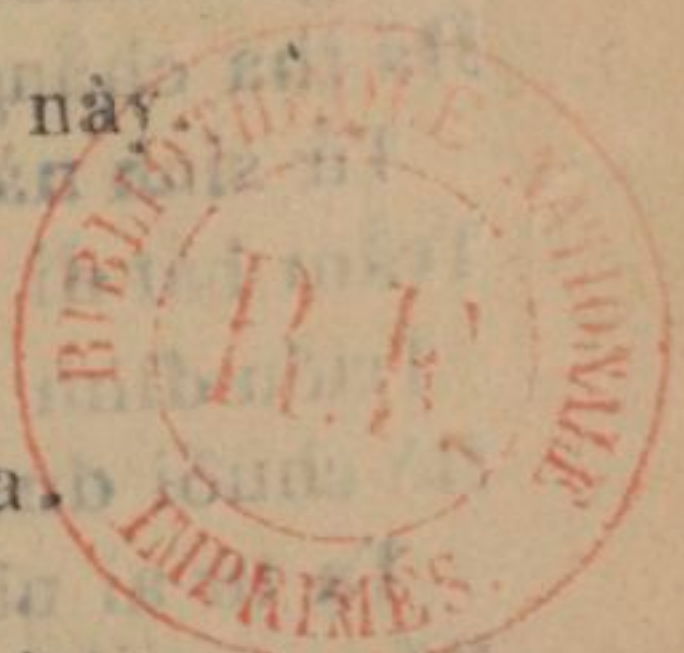
riều-thượng anh hùng sao chẳng can vua.

Thương thay ! tuổi mới mười ba,
Phải vua cha giết giang hà thăm thay !
Thương ôi ! chẳng có con giai,
Sinh tôi là gái lấy ai trị vì.
Giã quê giã cảnh tức thì,
Giã cha giã mẹ một khi trưng-tòa.
Một ngày một cách một xa.
Chẳng còn thấy mẹ là bà chính-cung.
Chẳng còn trông thấy mặt rồng,
Trăm hoa, nghìn liễu muôn phần nở đua.
Bầy trâu, tám quận thành-đô,
Chợ tan nhà đóng xem đưa hành hình.
Thuyền tàu trăm lá trông trên,
Thiên sâu địa thăm tung hoành tới ngay.
Nói về hoàng-hậu ngày giầy,
Thương con nên phải cố nay can chàng
Một trăm cung-nữ theo cùng,
Thác thì cũng cố can chồng tha con.
Đội ơn bệ-bạ nghìn muôn,
Đã dùng đến thiếp thì thương con cùng.
Thiếp nay chủ quĩ ở trong,
Tề ra nội trợ việc dùng chẳng sai.
Bốn mươi hai tuổi thụ thai,
Ngỡ sinh nam tử nối đời tổ tiên.
Ai ngờ sinh được con hiền,
Mới mười ba tuổi muôn nghìn yêu đương.
Kể từ thập nguyệt cửu mang,
Tâm thần mỗi mệ còn đương nhọc nhằn.

Của ngon vật lạ chẳng ăn,
Đã mang chín tháng lại toan mười ngày.
Kim long hóa thạch bằng nay,
Vò vò đêm ngày, thiếp những ngồi mong.
Vua thời có kẻ tướng công,
Thiếp thời vò vò trong cung chín lần.
Máu dây thấm ướt áo quần,
Ba năm thiếp luống nhọc nhằn mấy niên.
Mặt hoa mây liễu thiếu niên,
Nỡ nào vua giết chúa tiên cho đành.
Muốn cho nước trị nhà bình,
Thiếp xin liễu mạng thể tình cho đang.
Cung nhân trông thấy nường nường,
Giòng giòng nước mắt hai hàng rõ xa.
Bảo-Vương quả mắng thét la,
Vợ loạn con tặc sự đã gồm ghè !
Mây ngai má phấn làm chi,
Say mê hoa nguyệt vậy thì sấu sa.
Sở vương say đắm sắc hoa,
Chuất bà Hoàng-hậu bỏ ra chẳng nhàn .
Minh-vương vui sắc lưu liên,
Lúc nghe Vô-kỵ loạn quyền phi vi.
Việt-vương xưa đắm Tây-thì.
Ngô-vương cướp nước vốn thì tại ai.
Nước loạn vì gái tôi bởi,
Ai còn can nỡ là thời chẳng dong.
Hoàng-hậu lăn khóc bệ rồng,
Tôi xin một lượt thác cùng theo con.

Cung-nga thề nữ ồ ồ,
Đều dơi nước mắt bồn chồn kêu la.
Linh truyền đòi công-chúa ra,
Lý-công điệu xuống giang hà cả hai.
Van dân thiên hạ ai ai,
Điều xa nước mắt tối giờ một khi.
Kể từ công-chúa ra đi,
Một manh áo rách vẩy thi che thân.
Gia như ngọc tuyết trắng ngần,
Tóc mây trăm dất muôn phần vẻ tiên.
Mặt hoa mây liễu thiếu niên.
Lý-công mới thấy mặt tiên phen này.
Hạt châu lai láng thương thay !
Vì tôi người chịu thác đầy cùng tôi.
Chẳng lo chi Lý mồ côi.
Thác về lại được theo đòi mẹ cha.
Thương người vóc ngọc mình ngà.
Thác oan luống chịu sót sa ngậm ngùi.
Chúa rằng : chàng Lý kia ôi !
Chang lo chi thiếp mình giờ đã yên.
Thiếp thời có tướng có quyền.
Thiên-dinh văn võ người hiền giúp cho.
Thương chàng tiện-sĩ học trò,
Xả chi hải cốt thân khô tồi tàn.
Vừa đi vừa khóc vừa than,
Chẳng ngờ đã đến đại giang ngân hà.
Mười voi trông thấy tiên Nga,
Thấy người oan uổng chống ngà hét vang.

Muôn ngàn khóm lửa rừng tan,
Sóng tuôn lại láng nước tràn ngàn ngơ.
Kênh ngư thu vược xót xa,
Nhảy lên thể mạng cho bà Hoàng tông.
Muôn chim cầm thú trên không,
Cùng thời hoa quả giăng trong giang hà.
Bảo-Vương chẳng chuyển chẳng tha,
Phóng voi lại thấy quan già đến xin.
Nỡ nào vua giết chúa hiền,
Giết thời mình chịu cứ nên can hoài.
Chẳng qua giết một hai người,
Giết chín mười người, dễ giết muôn loài.
Làm tôi cùng chúa phải cần,
Chẳng qua già thác một lần mà thôi.
Thác gương soi sáng muôn đời,
Để cho quê chợ biết người tội ngay.
Can vua, vua chẳng nghe giầy,
Xin ba tiếng lệnh nh guom này giút ra.
Triều-đình nghe nói thực thà,
Bèn giở về nhà nói mấy vợ con.
Đạo ngay thờ chúa lòng son,
Thương bà Công-chúa thác oan phen này.
Can vua, vua chẳng nghe giầy,
Ngày nay tự vẫn đi ngay theo cùng.
Vợ con lẫn khóc tây đông,
Một biểu theo chồng già hết sau xưa.
Một người một biểu một thư,
Cúi đầu phục vọng tâu thưa cứu-trùng.



BIỂU RẰNG :

Trung thần tận lực, hết sức thờ vua, giựng
nghiep khai cơ, trọn niềm cöm áo, thờ vua
tận đạo, lạn ngạch tiều đầu, tám côi cấp thân,
đem về một mối, đặng nên cơ hội, sửa trí
muôn dân, chúng tôi trung thần, dâng nhời
can gián, giới cao đẳng đẳng, địa hậu trùng
trùng, vua sinh hoàng tông, vô nam dụng nữ,
để sau kế tự, nối nghiệp tông-đường, văn vũ
hai hàng, xin thay Công-chúa.

Nay biểu

Bảo vương rằng trăm chẳng nghe,
Trăm nay chẳng để làm gì Hoàng-tông.

Bách quan văn võ triều trung,
Nghe ba tiếng lệnh gươm buông sáng lò.

Bốn bề đèn lửa như hoa,
Hoàng-tông xem thấy khóc dà thương thay!

Cả kên một tiếng lên dầy,
Triều-đình văn vũ thứ tay cho cùng.

Nghe nhời văn vũ triều trung,
Đã tha chẳng giết thì ông bắt dầy.

Tử sinh nào có ai hay,
Trăm bắt đi dầy thì nước mấy an.

Triều-đình khôn nói khôn can,
Bè chuối đưa nàng bãi cát trắng-sa.

Tạ từ ai nấy về nhà,
Bốn quan lão già qui lạy xong xong.

Công-chúa lệ ứa đôi giòng,
Gửi rằng: ai nấy hết lòng thờ vua.

Mẹ tôi dù đến bao giờ,
Cậy triều-đình phải toan lo việc người.

Cha tôi tuổi cả châu giời,
Trăm quan trọn người, hiền-sĩ thay ngôi.

Lập làm phượng các lâu đài,
Hương lửa đêm ngày, trọn thảo trọn trung.

Sinh tôi ra gái ngoại-tông,
Bắt đi đầy cùng về chẳng thấy cha.

Than rằng: hoa hỡi là hoa,
Vì ta lòng giả gian tà nước mây.

Thời bay đua nở đòi cây,
Ta mà trình tiết thì mây đợi ta,

Cành vàng lá ngọc dả dà,
Bốn bề thúi thui trông hòa xuống ao.

Nguyên cùng đất rộng giời cao,
Khóc than văn vũ khắp trào trăm quan.

Tôi mà bạc hạnh tà gian,
Nguyên xin cá nuốt tòi tàn thân thi.

Lòng tôi trình tiết trung nghi,
Xin được tro về thay mặt mẹ cha.

Bảo-vương quả mắng ầm la,
Vợ còn như thế hết hồn cây trơ,

Ví cho mây lấy Lý-công,
Khắp trong thiên-hạ đồng lòng giận cha.

Lệnh truyền bắt Công-chúa ra,
Lý-công điệu xuống trường sa tức thì.

Hoàng-hậu thương con trở về,
Ruột tâm chia khúc như chia mối sầu.
Bách quan dài chế trong lầu,
Một lễ đưa chửa trước sau ngày giầy.
Này đoạn bẻ chuỗi chôi nay,
Trôi chín mươi ngày bãi cát trắng-sa.
Thị-hương ngánh mặt xem ra,
Thấy bẻ lẳng lẳng xa xa giữa dòng.
Bà ôi ! bà xuống dòng sông,
Tôi gieo mình xuống thác chung cùng bà.
Lý-ngư chớ lấy đem ra,
Thị-bương khi ấy sông pha lên bờ.
Cởi giầy gỡ trói cho bà,
Gông cùm mở hết này là Lý-quân.
Chia nhau kẻ áo người quần,
Gọi là che tạm kéo thân dài bày,
Thối cơm nấu nước thăm thay,
Bốn bề nước mặn uống đầy sót xa.
Lấy áo lụa, yếm giải là,
Chờ xương xa xuống để mà chế nhạo.
Công-chúa đòi đoạn tơ rầu,
Trăm thăm nghìn sầu, sáo sắc khôn coi.
Gọi nhủ Thị-hương em ôi !
Chị nay cũng muốn khuất rồi cho an.
Bẻ này dù có chôi sang,
Em đi hành khất nuôi chàng hôm mai.
Vì ta người chịu khốn thay,
Nghĩ tình chàng Lý ngày giầy mà thương.

Ba người lẫn khóc ba phương,
Lý-ngư lại giở tấu-chương ngay liền.

Tâu rằng: nay có ba tiên,
Bảo-vương chẳng hiền, nỡ bắt đầy đi.

Đói cơm khát nước gian nguy,
Tâu vua tiến thực đỡ khi cơ hàn.

Bây giờ thủy-tế long nhan,
Trên thời thập-diện, dưới đương công đồng.

Của ngon vật lạ làm xong,
Trả lân, nem phượng tiến dâng triếp bè.

Cam lồ, nước qui càng ghê,
Ba ngày ăn uống đòi thì no say.

Này đoạn bé ấy khi nay,
Trôi một năm chầy sang đến Hung-nô.

Giỡ bè lên đất làm nhà,
Cỏ lau tre dựng ở ra phố phường;

Công-chúa mời bảo Thị-hương,
Em đi hành khất phố phường cho song.

Bây giờ đầy ở dòng sông,
Mai sau về chốn đèn rồng báo ân.

Thị-hưng hành khất xa gần,
Bữa no, bữa đói kiếm ăn tháng ngày.

Gửi tình chàng Lý được hay,
Cha đã đầy thiếp ngày nay cùng chàng.

Phu thê là nghĩa tao-khương,
Thiếp gắng khuyên chàng chớ vội niềm tây.

Thiếp nay cha đã bắt đầy,
hiếp xin giữ vẹn lòng này chi chi.

Bao giờ về đến đản-trì,
Thăm cha cùng mẹ sẽ thì đoàn viên.
Thiếp xin kết nghĩa anh em,
Đói no thiếp cũng áo siêm cùng chàng.
Lý-công nước mắt hai hàng,
Vui gì mà lại nói đường nguyệt hoa.
Bao giờ về đến quê nhà,
Dù nàng thương đến thì ta ơn rầy.
Công-chúa thấy nói thương thay !
Khuyên chàng hải học vui nay thư đường.
Đói no đã có Thị-hương,
Nó đi hành khất tựa nương tháng ngày.
Sự còn kín đáo lạ thay,
Thiếp xin lập phố ngồi đây bán hàng.
Trước là nhờ khách qua đàng,
Họa may lại vắng tới hàng ta chẳng.
Khi dạn cũng có khi thương,
Khi dầy cũng có khi thương nhớ trông.
Trăm quan văn vũ triều trung.
Đố ai cứu được vợ chồng ta đi.
Lý-công mấy nói một khi,
Nàng đa dạng khác nguyệt kia hôm rằm.
Chẳng hao, chẳng kém, chẳng lằm,
Có khi tỏ đến nghìn trăm tiếng đồn.
Nước này cũng có vương tôn,
Có văn, có vũ, nghĩa khôn an lòng.
Thấy nàng nhan sắc má hồng,
Giết tôi thôi lại tình chung mấy nàng.

Công-chúa đã có tam-quang,
Chi cho phạm đến mình chàng một khi.
Mấy nhời chàng dậy thiếp nghe,
Công-chúa bèn lập chợ quê bán hàng.
Ở đây là chốn phố phường,
Ai ai cũng ngỡ tiên nương non-bồng.
Ngồi thời hoa nở sắc hồng,
Tóc mây giải tựa trăm vòng thần tiên.
Người ta đồn giây khắp miền,
Dù già dù trẻ cùng lên xem nàng,
Ngày sau đồn đến tòa-vàng,
Hung-nô nghe nói lòng càng sốt xa.
Thoắt xem từ bấy đến giờ,
Đã năm lại giây, đã ra lại vào.
Tiên đâu mà đến nước tao?
Truyền quân sửa kiệu, anh hào dỡ xe.
Kiệu vàng tán-tia ra đi,
Thử xem tiên-nữ một khi thế nào.
Tàn vàng ngồi ở trên cao.
Ngựa xe vồng giá sơn sao ai tầy.
Mắt phàm trông thấy liền say,
Hung-nô bước xuống sánh bầy yêu đương.
Xúm quanh sau trước xem tường,
Ở đâu mà đến bán hàng chợ nì?
Công-chúa đặt gôi tâu qui,
Tôi là viên khách vốn đi bán hàng.
Cha tôi vượt Sở mới sang,
Quan Tề đến Triệu ngồn ngang chưa về.

Gã kia là nghĩa phu thê,
Lý-công là hiệu kết nghi ái ân.
Tiếng đồn bên nước Tề quân,
Ba đồng đấu gạo dân ăn no giầy,
Vợ chồng tôi mới sang đây,
Buôn ba năm giầy, sau sẽ hồi hương.
Hung-nô thấy nói lòng thương,
Rộng cho một nén lên đường hồi qui.
Hung-nô giở lại đan-trì,
Tương-tư phải bệnh rất thì trọng thay.
Mơ màng như tỉnh như say,
Hồn hoa thêm thiếp mình gầy sắc ve.
Toan mưu hại Lý một khi,
Hãm nạng Công-chúa chực thì trọng thay
Linh truyền văn vũ bách quan,
Bầy làm thuốc độc trong mản cho ta.
Thị-hương hành khất phương xa,
Mới về xem thấy người đà ủ ê.
Thấy giới u ám tứ bề,
Thị-hương ngửa mặt một khi xem giới.
Ba ông đã chạy ba nơi,
Kiệu nghiêng đường kiệu, tàn giới đường tàn.
Thiên văn nạng rõ cơ quan,
Xem mây một trận thời gian bất tường.
Hạt châu lai láng hai hàng,
Gọi Lý-công chàng, ông phải nghĩ đây.
Từ đây ta lại phân tay,
Thấy tờ mình dầy lại cách nhau xa.

Hạt châu lã chã khăn là,
Sầu chi em bảo cho ta hay tình.
Thị-hương lặn khóc vật mình,
Hung-nô chúa ấy ra bình dị tâm.
Công-chúa thì người hăm dâm,
Tôi phải biến tâm, mà chẳng thấy ông.
Thiên văn tôi đã hiểu thông.
Trên giời dưới đất nơi cùng ông hay.
Lý-công nước mắt chau đầy.
Thương thay công-chúa người dầy chẳng yên
Thị-hương ra lạy chúa-tiên,
Hàng bà bán mãi lấy tiền ai ăn.
Se tơ kết tóc mấy lần,
Hung-nô người dầy quần thần giết ông.
Nói dù bà chẳng yên lòng,
Nhất nhất tương phùng, vạn kiếp nhân duyên.
Chúa liền nước mắt lưu liên.
Thưa rằng: anh chớ có phiền chi anh;
Ngõ là ta giở về thành.
Thấy cho cùng mẹ cho anh giao hòa.
Đề mà kính mẹ thờ cha,
Ai ngờ lại mắc oan gia hai đường.
Tôi xin cắt tóc cùng chàng,
Đơn sai đã có Tam-quang trên đầu.
Cha tôi chính ngự long lâu,
Cửn-trùng ngời báu rồng châu thung dung.
Nghĩ rằng: thân gái ngoại-tòng,
Lấy chồng thì phải theo chồng ra đi.

Thoắt thôi cắt tóc một khi,
Tóc kia chấm đất, cắt thì ngang lưng.
Thị-hương em có hay chăng?
Cùng nhau kể hết đải đẳng khúc nhôi.
Nói năng chưa kịp hết nhời,
Bỗng đâu thấy sứ ra đòi Lý-công.
Lý-công nước mắt hai dòng,
Cho nêa Công-chúa giải lòng khi nay.
Cha đầy đã mấy thu chầy,
Mà lòng chưa giám chút giây lần khân.
Bây giờ cách trở Việt-Tân,
Đãi lòng sau trước chút phần mà thôi.
Lang-quân Lý-Tử kia ôi!
Kiếp này chẳng được, đền bồi kiếp sau.
Lấy gì làm giầu cho nhau,
Trăm thắm nghìn sâu, để thiếp chịu tang.
Lý-công nước mắt hai hàng,
Bèn lấy quyển sách mẹ chàng sinh ra.
Giữ gìn đã mấy thu qua,
Giao cho Công-chúa phụng thờ làm ghi.
Dù vua có bắt nàng đi,
Thời nàng giữ lấy chớ hề bỏ dơi.
Nàng rằng: thắm lắm chàng ôi!
Suyến vàng là dấu mẹ tôi sinh đầy.
Hãy xin vàng ấy cầm tay,
Dù chàng lưu lạc chớ khuây lòng vàng.
Vị dù cách trở đôi dàng,
Nhìn thấy xuyến vàng, thì nhớ đến tôi.

Dù khi sinh tử nước người,
He trông thấy của thì tôi nhớ chàng.
Vợ chồng chưa hết thở than,
Phút dẫu có sự đòi chàng tự nhiên.
Hung-nô vua phán hai bên,
Mật công thuốc độc dâng lên cho chàng.
Ngọc-hoàng ngồi ngự tam-quang,
Xem xuống hạ-giới mọi đảng mọi ghê.
Kê trung mắc phải nạn nguy,
Người dân vồng lọng xồm trúa đi về.
Người hiền thì chịu sa cơ,
Người dân áo gấm phát phơ quần hồng.
Thần tiên kịp xuống là xong,
Cứu long xuống cứu Lý-công phen này.
Vua quan đưa thuốc độc này,
Lý-công uống lấy phút giây hào quang.
Hung-nô xem thấy chẳng đang,
Cầm gươm bước xuống hại chàng Lý-công.
Đâm vào gươm gãy làm xong,
Phật giới cứu lấy Lý-công ngày giây.
Cho nên vừa mới sáng ngày,
Hung-nô kịp gọi chàng nay đem vào.
Quê hương nó ở đâu nao,
Vào cung trộm hết vàng tao đi giây.
Đòi quan Tả-trưởng kia đây,
Muru chi giết được ngày giây Lý-công.
Vị mà giết được làm xong,
Thì tao ban chức Quận-công cho mày.

Nhược bằng máy chẳng giết dây,
Thì tao giết hết họ mày gần xa.
Tả-tướng lĩnh Lý-công ra,
Đem về bỏ ngục vậy hòa hởi han.
Ngọc-hoàng sai một rồng vàng,
Bốn bề che phủ mình chàng Lý-công.
Thoát thời Tả-tướng triều chung,
Họ Cao là hiệu nổi rồng thư trai.
Sinh được nam-tử tốt tươi,
Cao-vân là hiệu vốn người thông minh.
Tuổi vừa đôi tám xuân sanh,
Văn thao vũ lược nghệ-kềnh sánh vai.
Bình thư chàng thuộc đời nơi,
Sức hay cử đỉnh trên đời ai đương.
Lý-công giở lại gia đường,
Cao-vân xem thấy hào-quang sáng lòe.
Bước vào lạy mẹ cùng cha,
Đế-vương đâu đến nhà ta bao giờ ?
Cao-công khi ấy nói ra,
Lệnh vua phán giết chàng là Lý-công.
Cao-vân nghe nói sột lòng,
Tôi xin thế mạng Lý-công thay cùng.
Cao-công thấy nói hải hùng,
Cha đâu mà lại có lòng da mạng.
Con cha, cha dẫu cha thương,
Con người dẫu có đảm đang mặc người.
Xấu xa cũng thế con nuôi,
Tốt tươi mặc người, cha chằng có thương.

Cao-vân nước mắt hai hàng,
Cha không phép giết được chàng Lý-công.
Mình người da sắt xương đồng,
Vợ là Công-chúa má hồng như hoa.
Hung-nô lòng chúa gian tà,
Hãm hại công-chúa lòng đã mất tròn.
Ba phen đã giết chẳng xong,
Giết chàng chẳng được cố lòng hại cha.
Giết tôi cha được vinh hoa,
Quyền phong Thái-tử họ ta hóa rỗng.
Tôi thác cổ miếu tặng phong,
Sử kinh chép để giới trong muôn đời.
Thấy con nói đã hết nhời,
Tội tình họ Lý bèn rời cho con.
Cao-vân nước mắt như tuôn,
Khuyên chàng chớ ở nước non khác thường.
Dù tôi thác xuống xuôi vàng,
Cậy anh khuya sớm giữ giàng cho tôi.
Nói năng chưa kịp hết nhời,
Vua truyền đem giết bỏ nơi sông ngoài.
Cao-vân tiết liệt anh tài,
Thế cho họ Lý chẳng sai dầu là.
Cao-công cầm kiếm bước ra,
Thấy con nước mắt chan hòa thấm thêm.
Cho nên nước mắt lưu liên,
Lâm dâm khẩn vái hoàng-thiên bảo dai.
Con tôi thế mạng cho người,
Lậy chín phương giới, cứu lấy con tôi.

Ngọc-hoàng nghe nói ngùi ngùi,
Phán Nam-tào xuống dưới đời một thời.
Cao-vân còn một chút hơi,
Cầm gươm chém lấy đầu rơi chẳng còn.
Chém rồi lại mổ lấy gan,
Ta kịp tái hoàn tấu đến Vương-công,
Tôi nay đã lĩnh Lý-công,
Vâng nhờ vua phán bỏ sông chém đầu.
Mặt đông vẫn vũ trước sau,
Vàng dòng tram thương tước hầu làm ghi.
Còn như Lý công một khi,
Truyền cho tổng táng thân thi an lòng.
Giở về nói mấy Lý công,
Con ôi ! có biết được lòng cha thương ?
Con cha thế mạng đã an,
Tử sinh cha cấy một chàng hôm mai.
Tên con cha đã cải rồi,
Cao-vân là hiệu về nơi họ nhà.
Tìm thầy mà học phương xa,
Ngày nào thi đỗ khôi khoa sẽ về,
Vợ con chờ nhận làm chi,
Nếu nhận vậy thì tội đến ta nay.
Vàng dòng năm lạng của này,
Thượng trình mang lấy một giây tức thì,
Đặng khoa cấp đệ sẽ về,
Bảo thù việc ấy để ghi tấm lòng.
Cúi đầu quỳ lạy Cao-công,
Nói mấy công-chúa lại cùng Thị-hương.

Dù vua có bắt hai nàng,
Khá nên trực tiết cương thường chớ khuây.

Dù nàng có tự vẫn nay,
Xin cha chớ táng thuở nay thâu nàng.

Mồ xây, mả đắp kỹ càng,
Chớ để mình nàng tả tơi mà thương.

Thoát thôi họ Lý lên đường,
Sông đột giãm trường đến đất Bảo-vương.

Cải tên cải họ rõ ràng,
Rừng nho bể thánh chẳng thương hờ tay.

Này đoạn Công-chúa thương thay !
Hung-nô hăm hiếp bắt đầy hôn nhân.

Bảo rằng : thay áo đổi quần,
Hương sông sạ đốt áo khăn mọi mùi.

Hung-nô hăm hiếp mà thôi,
Phán rằng công-chúa đừng ngồi cùng ta.

Công-chúa đặt gối tâu qua,
Rằng : tời hoa nhuyệt tình đã vốn không.

Phận hèn chuyên giữ một chồng,
Tâu lệnh cứu trùng chẳng giãm thờ hai.

Hung-nô rằng trầm chẳng nài,
Nghĩ chi hương lửa thắm phai sắc nàng.

Thế đàn bối rối chẳng dang,
Dù mà thắm lửa phai hương sá nào.

Công-chúa nước mắt tuôn dáp,
Ôm nàng Hương-thị hạt châu dòng dáp.

Tôi xin giả nghĩa Lý-công,
Ba năm ba tháng cho xong cũng vừa.

Hung-nô rằng : trăm không chờ,
Ta đây đã quết nàng đã phải nghe.
Nàng liền lăn khóc tỉ tê,
Lấy uy hãm hiếp còn chi tình nồng.
Thác thì thiếp thác cho song,
Trợn đạo vợ chồng, ven nghĩa mẹ cha.
Dù vua chẳng nghĩ gần xa
Giết tôi hồn được theo hòa Lý-công.
Vua nay mắt phượng mây rồng,
Hiếp người con gái có chồng làm chi.
Giết chồng hãm vợ ra gì,
Làm vua bất chính hết bề trị dân.
Hung-nô tức giận căm gan,
Mới phân lực-sĩ hai chàng bắt ra.
Đóng vào cũi sắt cho ta,
Đem bỏ Công-chúa giang hà mệnh-mông.
Thị-hương đem bỏ rưng không,
Một mình vắng vắng cực lòng càng thương.
Động-dinh thủy-tế Long-vương,
Cứu ngay Công-chúa khỏi đường gian nguy.
Hung-nô tức giận đem về,
Tóc dài cắt vẫn ủ ê má hồng,
Mũi tai cắt hết não nùng,
Chân tay cắt cả khôn mong giữ giàng.
Mày đã chọn đạo tao-khang,
Sai chúng đem nàng bỏ chợ thanh-dương,
Này đoạn Công-chúa càng thương,
Một mình ở chợ Thanh-dương thăm sầu.

Năm canh thức nhấp ruột đau,
Chàng ôi ! có biết lòng sầu thiếp nay ?
Bữa này cơm thiếp ăn mày,
Có thiêng thì hưởng chút này cơm-nương.
Khấn rồi lại khấn Thị-hương,
Em ôi ! siêu lạc địa phương chốn nào.
Đầm đầm nước mắt tuôn rào,
Có thương đến chị thì vào ăn cơm.
Lậy rồi nắm đất gói rơm,
Đề tóc cho chàng, kể đủ ba đông.
Thương cha lại nhớ đến chồng,
Lo nhà lo nước, triều trung mối dềng.
Này đoạn Bảo-vương mười niên,
Buồn thối mới ngự trên đèn nhớ con.
Thấy hoa công chúa [còn son,
Nhị còn bao lại, hoa còn nở ra.
Lá vàng chớm chớm thay là,
Đợi trông công-chúa về tòa nội cung.
Muôn chim kia cũng dốc lòng,
Đua nhau nép lại vào lồng chảnh bay.
Cá nấp nép xuống ao nay,
Bơi công-chúa bị cha đầy thác oan.
Một mình cách trở đầu non.
Mười năm chẳng thấy tiên còn hỡi tiên.
Lấy ai bồi dưỡng thiếu niên.
Bây giờ nghĩ lại nhớ phần lương trông.
Này đoạn hoàng-hậu chính cung,
Lệ rỏ khăn hồng, còn một chút nay.

Lệ châu dọt ngọc tuôn đầy,
Mưa nắng đêm ngày, có thấu hay chẳng.
Đòi phen châu lệ ngập ngừng,
Nhớ con mẹ chẳng biết chừng hỏi ai.
Phán đòi văn vũ trong ngoai,
Ai tìm Công-chúa tái hồi được chẳng?
Bách quan văn võ tâu rang;
Bà tôi cá bể đã ăn chẳng còn.
Hai hàng nước mắt nỉ non,
Châu sa dọt ngọc nào còn thấy ai.
Trăm thì chẳng có con giai,
Trăm phải kén tài, sĩ-tử đẳng khoa.
Lịnh truyền văn vũ gần xa,
Dây ai có đức trăm hòa nhường ngôi.
Đua nhau văn vũ trong ngoai,
Đều vào ứng thí trước đài thiên-nhan.
Rừng nho bể thánh lừng vang,
Ai ai cũng muốn Vũ môn hóa rồng.
Này đoạn hàn-sĩ Lý-công,
Cải tên họ khác giữ dòng Cao-Vân.
Ăn mày mà học dưỡng thân,
Xuyến vàng để lại mấy phen chẳng cầu.
Bữa ăn thất thểu cháo rau,
Mình gầy mặt võ ai hầu chẳng thương.
Nghe vua chiếu mở khoa tràng,
Khẩn giới thi đỗ bằng vàng bổ công.
Trước là đèn đức Cao ông
Sau là rước lấy Hoàng-tôn đem về.

Áo quần thu xếp ra đi,
Phá rừng lội suối quản chi công trình.
Đua tài kinh sử khoa danh,
Trạng-nguyên phút đỗ trời danh bằng vàng.
Vua ban dù ngựa nghênh ngang,
Long vàng đai bạc phô chương lên châu.
Xem hoa ruồi ngựa đua nhau,
Sướng ca lưng lẩy vui thâu đêm ngày.
Trạng-nguyên ra lễ vua rầy,
Vua xem thấy Trạng thương thay hận lòng.
Hạt châu hàng lệ đôi dòng,
Dá còn Công-chúa bằng lòng gả cho.
Lịnh truyền văn võ triều đô,
Ai sinh gái đảm dưng vua ngày đây.
Kén đòi văn võ đông tây,
Con quan Thừa-tướng ngày đây trăm anh.
Tuổi vừa mười tám xuân xanh,
Hình dung nhan sắc nổi danh một bề.
Đưa vào hầu hạ đàn trì,
Vua giẫy vẫy thì, nuôi để làm con.
Vua nhìn xem vừng ngọc còn,
Đòi Trạng mấy phán gả con cho giầy.
Thực là đôi lứa xứng thay,
Sắm xanh lễ vật trăm giầy gả cho.
Cao-Vân đặt gối tân qua :
Việc này xin hãy hoãn chờ nhậm an.
Hung-nô cỡi ấy biên quan,
Tội xin đến đây chu toàn ba năm.

Phục hàng tôi mới chiêu an,
Đợi khi biểu thuận khải hoàn tấu văn.
Bảo-vương mới phán vân vân,
Truyền cho hải đạo sắp quân tức thì.
Thủy bộ quân xuất một khi,
Này binh quan Trạng tìm về báo ơn.
Cao-công nghe nói nguồn cơn,
Biết lòng quan Trạng báo ơn rõ ràng.
Con ta ngày trước thay chàng,
Sáng ngày vào dận nhà vương một nhời.
Trạng-nguyên dấy có binh giời,
Tâu vua chớ đánh lại thời làm chi.
Chẳng bằng hàng Trạng một khi,
Nước ta có Trạng vậy thì mấy an.
Hung-nô chẳng biết nguồn cơn,
Tức thì khiến tướng một đơn ra đầu.
Can-qua gươm giáo kíp thâu,
Bốn bề về đầu, tám cõi bụi trong.
Đoạn rồi lễ tạ Cao-công,
Giở ra lừng lẫy xiết lòng thăm thương.
Trạng-nguyên cầm lấy gươm vàng,
Giấy quân đem xuống để chưng thuyền rồng.
Trạng-nguyên chiếu diệu thần thông,
Chỉ mũi thuyền rồng, binh tán làm hai.
Tiến vào cung điện lâu đài,
Hung-nô mọi chốn xem đây làm sao ?
Đã xem cung chính trước sau,
Lại xem cung thứ cùng vào cung ba.

Bèn xem khắp hết gần xa,
Chẳng thấy Công-chúa ở hòa phương nao.
Hai dòng nước mắt tuôn rào,
Ắt là đã thác còn đâu mà lường.

Đêm khuya vắng vẻ phòng hương,
Lại ra ngoài chợ phố phường một khi.

Này đoạn Công-chúa càng ghê.
Đoan xong hành khất mới về gốc đa.
Tóc mây bỏ đổi sầu sa,

Mặt hai hàng chữ gọi là quỉ-nương.

Mũi tai hết sạch thắm thương,
Chân tay chặt hết tiên-nương tạt tang.
Tả tơi rách dưới lang thang,

Lý-công chẳng biết mặt nàng là ai.

Lại gần đèn đèn mà coi,
Nàng bèn lần xuống đương ngồi cúng cơm.

Lý-công chàng hỏi là chàng,
Đương gian âm phủ hai đảng khác nhau.

Dù chàng hồn ở nơi đâu,
Cũng lên tạm hưởng cơm rau thiếp mời.

Lý-công nghe nói một nhời,
Ruột đau đòi đoạn rụng rời đòi khi.

Hân mong đem lấy nàng về,
Lại e miệng thế tư bề cười chằng.

Mẹ cha chưa báo đạo hăng,
Ơn anh mong giả họa chằng vẹn tuyền.

Làm ơn báo oán chằng nên,
Nếu mà nhận lấy vua liền giết cha.

Làm thình kíp đến giờ la,
Uớm tình mà hỏi thử qua nhời này.

Thanh-dương hàng quán đã đầy,
Cớ sao năm đất cứ thay mấy nàng.

Hai hàng dọt ngọc chứa chan,
Vừa nói vừa khóc ruột gan như bào.

Mặc người hàng quán ra vào,
Tôi nay tang chế dám đau năm giường.

Chồng tôi thác mười năm trường.
Lòng tôi giữ vẹn tóc tang những ngày.

Đêm khuya vắng vẻ đông tây,
Trình ông hỏi truyện ấy giầy làm chi!

Trạng-nguyên rằng: chẳng hề gì,
Tôi là thầy bói nhân đi qua đây.

Thấy nàng trung hiếu thương thay,
Nàng dù có bói thì thầy bói cho.

Nàng nghe nửa lệ, nửa lo,
Lậy thầy xin bói hộ cho ơn thầy.

Trạng-nguyên tính đổi ngón tay,
Bảo rằng: quả ấy thật may cho nàng.

Ngày mai có Trạng viên phượng,
Đón rước lấy nàng làm vợ chính-cung.

Công-chúa nghe nói hãi hùng,
Tủi mình lỗi tiết thờ chồng chẳng ngay.

Nàng liền lăn lóc thở giải,
Rằng: dùng chi kẻ chân tay chẳng liền

Trước là hổ với hoàng-thiên,
Sau là lỗi đạo bề tiền các quan.

Xin thầy hải tam bảo ban,
Kẻo thì người bắt lại làm khổ tôi.

Trạng-nguyên trong gia ngủi ngủi,
Làm thỉnh để gia bước lui giờ về.

Canh khuya vắng vẻ tứ bề,
Trạng-nguyên ra về nào có ai hay.

Tầng bằng vừa mới sáng ngày,
Trạng-nguyên ra trước tỏ bày sự duyên.

Nói cùng văn võ trong thuyền.
Đêm nay nằm thấy một điềm chiêm bao.

Thấy thần tướng cả, hình cao,
Mũ vàng thẻ bạc hồng hào tốt sinh.

Bảo ta sau trước phân minh,
Rằng: vợ ta ở chú đình trốn đây.

Một mình vò võ bấy nay,
Mũi tai không có, khác dầy nhân gian.

Tay chân cắt hết tất tạng,
Mặt trăm hàng chữ xem nàng khó khăn.

Nhời thần nào có linh chằng,
Hay là giới khiến mạng căn bản toàn.

Liên cùng văn võ bách quan,
Đề huề dù võng đạo đang chợ quê.

Trước là tìm lấy hiền-thê,
Sau là cho biết chợ quê thế nào.

Đôi bên kiệu tán lao sao,
Nghiem bày quân chúng ai nào dám đương.

Nửa giờ tới chợ thành dương,
Nam thanh, nữ tử chạt đường vui thay!

Công-chúa còn nằm chưa hay,
Thở than thân phận thảm thay trong lòng.
Trạng-nguyên xem thấy hình dong.
Nói cùng hiền-sĩ thực rằng vợ ta.
Nhờ thần mạch bảo chẳng ngoa,
Truyền quân mau chóng đem ra thuyền rồng.
Đầm đầm rớt lệ khăn hồng,
Dây mừng rước được hoàng-tông đem về.
Công-chúa lăn khóc ủ ê,
Lậy ông tôi thực người quê ăn mày.
Người là quan trạng cao thay,
Thiếu chi nữ sắc dùng giầy bần nhân.
Nàng đương than thở thiệt hơn,
Tam quan liền vồng mau chầu đưa về.
Mừng thay sum họp phu thê.
Trạng-nguyên thôi mới giở về chẳng đi.
Bách quan thấy sự lạ kỳ,
Điều chê quan trạng thật thì giai ngây.
Tiếc cho quan lấy người này,
Lả kẻ ăn mày chẳng có tay chân.
Tốt phúc ta làm đại thần,
Thì ta đóng cửa kén xuân nữ-tài.
Khôn ngoan nhan sắc vừa hai,
Hơn là ông trạng lấy người bần nhân.
Người ta đồn dấy xa gần,
Trạng-nguyên chịu vậy chẳng cần cười chê.
Canh ba vắng vẻ tứ bề,
Trạng-nguyên mới hỏi hiền-thê nhờ này.

Chồng nàng thác mấy năm nay,
Sao nàng thấy hết chân tay vậy thì.
Gửi tình quan trạng người nghe.
Chồng tôi sớm thác bấy ni mơ màng.
Trạng-nguyên mới mở hòm dương,
Bèn lấy suyến vàng rồi mới đem ra.
Công-chúa nước mắt chan hòa,
Trạng-nguyên mới hỏi vậy mà làm sao.
Suyến vàng này của em chao,
Em ôi ! biết được lòng nào hay không.
Anh nay là chàng Lý-ông,
Con vua Bao-tượng cửu-trùng vua cha.
Thoát thôi công-chúa nói ra,
Người là quan trạng tên là Lý-công.
Bao nhiêu tích trước mặt nòng,
Xin chàng nói hết ngọn dòng nghe qua.
Tôi con Bao-tượng chương tòa,
Bao nhiêu sự nhà chàng nói tôi hay.
Đầu đuôi thì bởi tại ai,
Xin chàng nói hết tôi nay mới tường,
Lý-công kể hết mọi đường,
Đầu đuôi ấy bởi Thị-hương vẽ vờ.
Thị-hương đi chợ một ngày.
Thấy tôi đói khó cho ngay bốn tiền.
Cho nên nàng bắt vào đền,
Vua cha biết được ngỡ liền đàn manh.
Đem đi giết tôi trường hành,
Bách quan triều-đình can gián chẳng cho.

Bỏ sông chôi đến Hung-nô,
Vua này lại giết chẳng tha ngày đây,
Lý-công nước mắt tuôn đầy,
Có quan Thừa-tướng người đầy họ Cao.
Con người như ngọc tốt sao,
Người đem thể mạng bấy lâu đêm ngày.
Nên tôi cơ khổ lắm thay,
Lại giở về đây thi đỗ Trạng-nguyên.
Con gái Thừa-tướng như tiên,
Gả cho chẳng chịu kết duyên tìm nàng.
Đoạn này nói truyện xuyên vàng,
Lý-công hỏi nàng nào sách ngày xưa?
Đứng lên Công-chúa liền thưa :
Sách tôi gìn giữ đã vừa mười năm.
Lý-công mới hỏi âm thầm,
Thị-hương lưu lạc cơ bản hà phương.
Nghe nhời Công-chúa càng thương,
Thị-hương đem bỏ một phượng xa rồi.
Hai người lẫn khóc một thôi,
Trên gò xem thấy một đôi tiên đây.
Lấy bầu đan rượu sai ngay,
Vẩy cho Công-chúa một giây chu toàn.
Mũi tai thấy thấy bình an,
Thấy hai hàng chữ lại an dần dần.
Lại toàn vóc ngọc tay chân,
Hình dung nhan sắc mười phần hơn xưa.
Công-chúa nước mắt như mưa,
Xin chẳng chớ vội giao hòa làm chi.

Tôi xưa cha đã đầy di,
Tôi quyết giờ về thấy mặt mẹ cha.
Cùng là thấy bốn quan già,
Thời tôi kết nghĩa giao ca cùng chàng.
Trạng-nguyên mỉm miệng cười rằng,
Bấy lâu ai tưởng vui mừng như nay.
Nghe nhời mừng động niềm tây,
Viết thư một bức gửi đầy hồi qui.
Sá-nhân chịu lấy đem về,
Trông chừng thẳng tới đan-trì Bảo-vương.
Cá mừng thấy có thư nàng,
Dương vây chần chẫn hai hàng lợi ra.
Chim mừng thấy có thư nhà,
Bèa bay lên xuống chắt đà nên non.
Vượn mừng vui vẻ du con,
Hầm mừng nhảy nhót véo von đêm ngày.
Suối mừng đàn ngọt chảy ngay,
Ve mừng êm ả hát nay mùa hè.
Thư đem về đến đan-trì,
Tâu thư Công-chúa gửi về thiên-môn.
Thấy thư mà chẳng thấy con,
Vua cha trông thấy lệ tuôn khăn hồng.
Phán nhời hoàng-hậu chính cung,
Này thơ Công-chúa niềm phong mới hồi:
Bấy giờ Hoàng-hậu chính-ngôi,
Xem thơ mà khóc giờ ỏi chẳng giờ.
Thấy thư mà chẳng thấy người,
Ơ khổ bấy giờ siết nỗi lâm than !

Doãn-quan dài chế tả ban.
Nghe thư Công-chúa bách quan chạy vào.
Mong người như cá mong sao,
Như hạn mong rào, như nắng mong mưa.
Vua ban chiều sẽ bây giờ,
Mở thư Công-chúa xem qua tức thì.

THƯ RẰNG :

Kính thăm Vương-phụ, cùng với chính-cung,
Văn vũ triều trung, mọi nơi khắp hết,
Tôi sinh là gái, tuổi mới mười ba,
Trước duyên giới khiến, nên gặp Lý-công,
Cha ngõ dạn hùng, đem con đi giết,
Chiều đình can gián, cha lại bắt đầy,
Trôi một tháng chầy, tới nước Hung-nô,
Thối bạc dạn tà, thấy con nhan sắc,
Quyết bề dạn hiếp, bắt làm chính-cung,
Cao-công có lòng, đem con thể mạng,
Lòng lộng đạo giới, Lý-công biết được,
Lại giở về quê, phút nay lại gặp,
Cặp đệ đẳng khoa, chân chuốc hải hoa,
Mặt bấy lỗ lộ, lòng giới còn hộ,
Chẳng hại Lý-công, con chịu mười đồng,
Nén hương bát nước, thờ cha hết sức,
Thờ mẹ hết lòng, Hung-nô lại bắt,
Đã bỏ xuống sông, lại một cũi đồng,
Đem về hành tội, cắt mũi cắt tai,
Chặt hết chân tay, mặt để hàng chữ.
Bái thư.

Bảo-vương nghe đọc thư rồi,
Sai người Lục-sĩ qua vờ các vua.
Tống, Tề, Lương, Sở mọi khu,
Nước Hàn, nước Trịnh, cùng phủ Yên-kinh.
Mỗi nước ra một vạn hình,
Điều thời tiến thẳng vào thành Hung-nô.
Thủy triều nước trảy lên bờ,
Bộ binh dọp núi sông pha triển trường.
Đầu binh tới nước Bảo-vương,
Cuối binh còn ở nước Lương, nước Tề.
 Binh đi ba tháng như xe,
Bảo-vương làm yến vô về chư quân.
Đông tây vân võ triều thần,
Vui lòng lĩnh lấy ba quân binh dòng.
Trước là giả nợ triều trung.
Sau là sang rước hoàng-tông nước người.
Hoàng-hậu vả đáng anh tài,
Mình mặc áo mũ nên giai anh hùng.
Một trăm cung nữ theo cùng,
Chúng tôi chư tướng đều lòng cần vương.
Này đoàn chư tướng đi sang,
Gọi bà hoàng-hậu mở đường tiến công.
Hai mươi cờ đỏ thẳng dong,
Những tướng anh-hùng đột pháo sông tên.
Thủy bộ lưng lầy hai bên,
Đi sáu tháng liền. đến nước Hung-nô.

Hung-nô xem thấy cơ đồ,
Đòi Trạng-nguyên hỏi tính lo phương nào ?
Trạng-nguyên đặt gôi tàu vào,
Đã có anh-hào, vua chẳng phải nghi.
Liền sai quan Trạng một khi,
Tiếp bà Hoàng-hậu đánh về Hung-nô.
Cờ vàng, cờ đỏ điều đua,
Bách quan thẳng tới thành đô chẳng chầy.
Tên bắn như thê ong bay,
Hai bên cờ phất thẳng ngay vào châu.
Hung-nô tám cõi chạy tan,
Đói khát cơ hàn vì trận chẳng nên.
Tướng giời vừa xuống đông-biên,
Bắt Hung-nô dậy chém liền phanh thây.
Cuốn cờ thẳng ruổi đường mây,
Hoàng-hậu kip dầy ôm phủ lấy con.
Này đoạn chừ-tướng đi sang,
Thấy giặc đã tàn chừ-tướng mừng thay !
Chừ-tướng mới nói nhời này,
Hung-nô ta đã bắt đầy cắt tai.
Trạng-nguyên hạ biểu tàu rồi,
Khải hoàn Bảo-tượng trưng đài mọi khi.
Vua cha làm chiếu gửi đi,
Mới dậy Trạng thì tìm lấy Cao-công.
Gửi sang sắc tước quyền phong,
Thế ngôi Phiên-chúa Cao-công cầm quyền.

Lập làm miếu vũ một đền,
Thờ Cao-vân đoạn chàng liền về quê.

Này đoạn Cao-công một khi,
Vợ chồng lên đứng ở thì đầu non.

Ngồi đang năn nỉ thiệt hơn,
Làm phúc nên mấy chu toàn giàu sang.

Con mình thế mạng cho chàng,
Con đi đánh giặc tha phương bấy giờ.

Dòng dòng nước mắt như mưa,
Con sinh con dưỡng bấy giờ vắng ni.

Trạng-nguyên cầu nguyện một khi,
Xe loan sắm sửa kịp thì tìm cha.

Lại vào đến chốn phương xa,
Cao-công ngổ giặc thoát đà khóc ngay.

Ngựa trông lưng cả cao đầy,
Xin tha già yếu bắt đầy làm chi.

Trạng-nguyên nhìn biết một khi,
Ôm cha mà khóc siết gì khúc nhôi.

Nào hay cha lại gặp tôi,
Cao-vân anh hỡi châu giời đã lâu.

Để cho tôi chịu thảm sầu,
Giời cao bề rộng xa nhau cõi đời.

Giặc kia đã dẹp yên rồi,
Ngựa xe diu dặt phản hồi tìm cha.

Rước về sửa trị nước nhà,
phiên bang chúa tể phong cha trị vì.

Cao-công nghe nói một khi,
Lên xe loan thẳng tìm về triều ca.

Bây giờ đã đẹp can qua,
Nhân dân đâu đó âu ca tụng huyền.

Dây mừng nước trị nhà yên,
Kiệu vàng tán bạc đi tìm Thị-hương.

Thắm thương đã mấy năm trường,
Thị-hương mặc áo điểm trang ngày đầy.

Đã nhân ngồi đứng đêm ngày,
Ở cùng thú vật biết dây người tiên.

Ngày ngày lấy quả đem lên,
Thạch bàn đặt xuống khấn lên hưởng cùng.

Nước trong dưới suối trùng trùng,
Gió giảng trong mát mấy vùng đêm thu.

Xem mây một trận mịt mù,
Hai kiệu đã có hai vua đón đầy.

Đoái nhìn phương bắc xem mây,
Có bà hoàng hậu sang đây những là.

Theo sau có tướng thảo nha,
Chẳng ngờ đã chiếm thành xa ngày đầy.

Ngựa xe người đã tới đây,
Một giờ sẽ tới đến đây chẳng lâu.

Mãng còn đứng ngấm trên cao,
Kiệu vàng người đã đứng vào đầu non.

Bây giờ mấy biết rằng còn,
Xưa kia lưu lạc nước non xa vơi.

Mới biết bĩ cực thái lai,
Hoàng-tông còn đợi ở ngoài thanh-dương.
Vuối cùng Hoàng-hậu tòa trướng,
Cùng sang giúp giặc đông-phương bấy chầy.
Thuở xưa chịu lụy đã đầy,
Bây giờ hợp mặt vui vầy dám quên.
Giã từ cảnh chốn lâm tuyền,
Cùng nhau giở gót lại miền Thanh-dương.
Công-chúa sực thấy Thị-hương,
Hàn huyền kể nỗi đoạn trường bấy nay.
Bây giờ mới gặp em đây,
Một nhà nay lại sum vầy như xưa.
Cam-lồ Công-chúa tay đưa,
Tắm cho Hương-thị bấy giờ giờ giang.
Đem ra lại tắm cho chàng,
Cao-công trẻ lại bốn phương trị vì.
Tắm cho Hoàng-hậu cung-phi,
Bảy mươi đẹp lại bằng thì trẻ trung.
Mừng nay nước trị thung dung,
Trạng-nguyên mới hỏi tỏ lòng một khi.
Lậy cha ở lại đàn trì,
Lậy anh ở miếu em thì hồi hương.
Lên xe giở lại triều đường,
Thủy-vương dâng nước đưa chàng bấy nay.
Đường đi mười một tháng chầy,
Khi về không đến ba ngày ba đêm.

Bảo-vương xe ngựa áo xiêm,
Phán rằng : Hoàng-hậu có diễm dàng công.
Mặt đông văn vũ triều trung,
Phong quan thưởng tướng điều cùng ơn sâu.
Chẳng cho ai khó ai giàu,
Có quan có tướng vẽ hầu bằng tiên.
Rầy làm đại lễ yến diên,
Vợ chồng từ đấy trong đền vui thay.
Hoa đua nở, nhị hương bay,
Cành vàng lá ngọc tốt thay lạ lùng.
Kính, nghề dưới suối thông dong,
Đua nhau vùng vẫy phỉ lòng ước ao.
Chim mừng vỗ cánh bay cao,
Vượn mừng diu dít ra vào hởi han.
Đông mặt văn vũ bách quan,
Vua mừng phò-mã ca hoan một nhà.
Bảo-vương chính ngự trương-tòa,
Nhường ngôi thiên-tử Lý ta trị vì.
Bảng treo khắp hết chợ quê,
Dầy mừng thiên hạ đã về làm tôi.
Chịu truyền họ Lý lên ngôi,
Cải niên hiệu khác là đời Lý-vương.
Mới ra phong ả Thi-hương,
Thư-phi ngôi đặt yêu đương chúa dưng.
Công-chúa phong làm chính-cung,
Còn nàng Táo-thị bệ rồng thứ ba.

Tung bừng trăm họ âu ca,
Thị-hương khi ấy bỗng đã thụ thai.
Sinh ra một chút con giai,
Tuấn tú anh-tài, dạng dõ văn chương.
Nhường ngôi phủ trị bốn phương,
Nổi xưng là hiệu Lý-Vương muôn đời.
Vợ chồng khi đã châu giời,
Người đã lên giời mãi kiếp ba năm.
Còn đang nói kể sự duyên,
Thấy Cao-vân đã ngồi trên tòa vàng.
Mừng nhau ba bảy hỏi han,
Anh về em ở dương-gian thêm phiền.
Giàu sang cũng bởi thiên duyên,
Nhân rồi chép để lưu truyền hậu lai.

CHUNG



Handwritten text in a cursive script, likely a letter or document. The text is faint and mostly illegible due to fading and bleed-through from the reverse side. Some words are difficult to decipher but appear to be in a historical or literary context.

